

Số: **1572**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **14** tháng 02 năm 2015

THÔNG BÁO
Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK, Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh tại thông báo số 2971/TB-PTPLHCM ngày 27/11/2014, công văn số 46/PTPLHCM-NV ngày 30/1/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: B-S (STABILIZER), hợp chất làm ổn định plastic (mục 8 Tờ khai)

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Myung Sung Vina; địa chỉ: Long Phú, Phước Thái, Long Thành, Đồng Nai; MST: 3600614818.

3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10017932725/A12 ngày 27/10/2014 đăng ký tại Chi cục HQ Long Thành – Cục Hải quan Đồng Nai.

4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa:

Thành phần chính gồm Butyl Hexadecanoat; Butyl Octadecanoat; Butyl Myristat, dạng lỏng (hợp chất hóa dẻo dùng cho polyme).

5. Kết quả phân loại:

Tên thương mại: B-S (STABILIZER)

Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thành phần chính gồm Butyl Hexadecanoat; Butyl Octadecanoat; Butyl Myristat, dạng lỏng (hợp chất hóa dẻo dùng cho polyme).

Ký, mã hiệu, chủng loại: không có Nhà sản xuất: không có thông tin

thông tin	
-----------	--

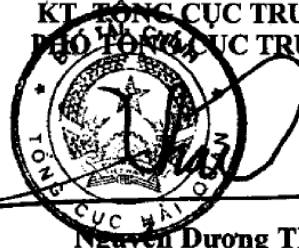
thuộc nhóm **38.12**: “*Chất xúc tác lưu hoá cao su đã điều chế; các hợp chất hóa dẻo cao su hoặc plastic, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác; các chế phẩm chống oxy hóa và các hợp chất khác làm ổn định cao su hoặc plastic*”; mã số **3812.20.00**: “- *Hợp chất hoá dẻo dùng cho cao su hay plastic*” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *Thư*

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để thực hiện);
- Chi cục HQ Long Thành – Cục HQ Đồng Nai;
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Đương (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
ĐO T. TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái